

Số: 202/2021/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 28 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân gia đình thụ lý số 254/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Bích T, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre

2. Bị đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Bích T và anh Trần Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đinh Thị Bích T là người được quyền trực tiếp nuôi

đưỡng 02 con chung là Trần Kim H, sinh ngày 14/9/2014 và Trần Thị Ngọc T1, sinh ngày 05/12/2016. Anh Trần Văn L không phải cấp dưỡng cho con do chị Đinh Thị Bích T không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Không có.

2.4. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân gia đình: số tiền 150.000 đồng, mỗi bên đương sự phải chịu một nửa số tiền án phí. Chị Đinh Thị Bích T và anh Trần Văn L thuộc trường hợp hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã A, huyện Ba Tri (Giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 26/6/2013);
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huy